

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2021/HS-ST

Ngày: 22/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hợp.

Các hội thẩm nhân dân:

1-Ông Nguyễn Ngọc Vân

2-Ông Hoàng Văn Tấn

-Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Thế Đức- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2021/TLST- HS ngày 07/5/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2021 /QĐXXST- HS ngày 07/7/2021 đối với bị cáo:

Phạm Thanh B, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn V, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn T và bà Ong Thị H; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án:

Tại Bản án số 131/2011/HSST ngày 30/6/20011 của Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 10 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/12/2011.

Tại Bản án số 123/2014/HSPT ngày 21/5/2014 của Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (tài sản chiếm đoạt có giá trị là 55.000.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2016.

Tại Bản án số 140/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài

sản” (tài sản có giá trị là 41.300.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/11/2019.

- Bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2020 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang. Được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Ngô Trọng Đ, sinh năm 1996. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn T, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

-Người làm chứng: Chị Triệu Thị H, sinh năm 1997. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

-Người chứng kiến:

1- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1975. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2-Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1973. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố số ..., thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 40 phút ngày 14/12/2020, tổ công tác của Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an huyện Việt Yên tiến hành kiểm tra nhà nghỉ Golden Hotel ở thôn Đạo Ngạn 1, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (do anh Nguyễn Đăng T- sinh năm 1993, trú tại khu K phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh làm chủ) phát hiện tại phòng 701 có Phạm Thanh B- sinh năm 1993, trú tại: thôn V, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên đã tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy đối với B bằng phương pháp sử dụng Que test nước tiểu, kết quả xét nghiệm B dương tính với ma túy. Quá trình làm việc, B khai nhận B đang tàng trữ trái phép chất ma túy trong xe ô tô biển kiểm soát 98A- 348... do B điều khiển đến và đang để ở tầng 1 của nhà nghỉ Golden Hotel. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra xe ô tô biển kiểm soát 98A- 348... do B để ở dưới tầng 1 phát hiện có ma túy nên đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm:

- Thu tại hộc phía trước cần số xe ô tô biển kiểm soát 98A- 348...: 01 (một) hộp giấy nhiều màu, mặt ngoài có chữ Cosy, bên trong đựng 01 (một) túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ bên trong chứa 109 (một trăm lẻ chín) viên nén hình tròn màu hồng đỏ và 01 (một) viên nén hình tròn màu xanh; 02 (hai) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Tất cả được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”;

- Xe ô tô nhãn hiệu Mazda màu trắng có biển kiểm soát 98A-348.65;

- Phạm Thanh B tự nguyện giao nộp: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, có số IMEI: 354845090120379; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, có số IMEI: 355737076268455 và Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 22.900.000 đồng.

Cùng ngày 14/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Thanh B tại phòng 701 nhà nghỉ Golden Hotel ở thôn Đạo Ngạn 1, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Kết quả khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 14/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định đối với vật chứng thu giữ được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”.

Tại Kết luận giám định số 1797/KL-KTHS ngày 16/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:

Trong 01 (một) hộp giấy có nhiều màu, mặt ngoài của hộp giấy có chữ “Cosy”:

-109 (một trăm lẻ chín) viên nén hình tròn màu hồng đỏ và 01 (một) viên nén hình tròn màu xanh đựng trong 01 (một) túi ni lon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ là **ma túy, có khối lượng 9, 863 gam, loại Methamphetamine.**

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ là **ma túy, có khối lượng 10,592 gam, loại Methamphetamine.**

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ là **ma túy, có khối lượng 12,283 gam, loại Ketamine.**

Quá trình điều tra, Phạm Thanh B khai nhận về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ như sau: Ngày 12/12/2020, B đến nhà nghỉ Golden Hotel ở thôn Đạo Ngạn 1, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thuê Phòng 701 và nghỉ tại đó. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 14 giờ ngày 13/12/2020, B một mình điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98A-348... đi từ nhà nghỉ Golden Hotel đến khu vực công bến xe Nhã Nam thuộc thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang tìm mua ma túy. Tại đây, B gặp một người thanh niên tên là T khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1,60m, dáng người gầy, trên mặt có vết chàm (B không biết họ, tên đệm và địa chỉ) đang ngồi trên yên xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ (B không để ý biển kiểm soát). Biết người này có ma túy bán nên B hỏi mua 3.000.000 đồng tiền ma túy tổng hợp, đồng thời đưa cho người thanh niên này số tiền 3.000.000 đồng. Người thanh niên cầm tiền B đưa cho rồi nói với B “Hàng để trong hộp giấy ở góc cây trước cổng Bến

xe”, vừa nói người thanh niên vừa chỉ về phía gốc cây cách chỗ người này đang đứng khoảng 03m. B đi đến chỗ gốc cây thấy có để ở đó 01 hộp giấy nhiều màu, mặt ngoài có chữ Cosy, bên trong đựng 01 túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ bên trong chứa nhiều viên nén hình tròn màu hồng đỏ và màu xanh; 02 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Biết những viên nén và chất tinh thể màu trắng đó là ma túy tổng hợp nên B cầm hộp giấy bên trong có chứa ma túy lên rồi cất giấu ở hộc phía trước cần số của xe ô tô biển kiểm soát 98A-348..., sau đó điều khiển xe ô tô quay về nhà nghỉ Golden Hotel. Khi về đến gần nhà nghỉ Golden Hotel, B đỗ xe lại, bỏ số ma túy vừa mua được ra kiểm tra và đếm được 109 viên nén hình tròn màu hồng đỏ và 01 viên nén hình tròn màu xanh đựng bên trong một túi nilon màu xanh cùng với 02 túi nilon ma túy tổng hợp dạng đá và Ketamine. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi về đến nhà nghỉ, B để xe ô tô ở tầng 1 rồi mang toàn số ma túy mua được lên phòng 701. Tại phòng 701, B lấy một ít ma túy đá ra sử dụng và nghỉ tại đó. Khoảng 0 giờ ngày 14/12/2020, B cầm hộp giấy bên trong đựng số ma túy còn lại xuống tầng 1 của nhà nghỉ, để hộp giấy này vào bên trong hộc phía trước cần số của xe ô tô biển kiểm soát 98A-348... rồi điều khiển xe ô tô đến nhà trọ thuộc thôn Đạo Ngạn 1, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đón bạn là Triệu Thị H-sinh năm 1997, trú tại: thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa và đưa chị H đi chơi, đến khoảng 02 giờ cùng ngày thì B chở chị H về nhà nghỉ Golden Hotel. Khi đến nhà nghỉ, B vẫn để số ma túy trên tại hộc phía trước cần số xe ô tô, bảo chị H ngồi dưới tầng 1 của nhà nghỉ đợi, còn B đi lên phòng 701. Khi B lên phòng 701 được khoảng 05 phút thì lực lượng Công an đến kiểm tra, B đã khai nhận về việc cất giấu ma túy trong xe ô tô biển kiểm soát 98A-348..., lực lượng Công an đã kiểm tra, thu giữ số ma túy này và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Bản Cáo trạng số 77/CT- VKS ngày 06/5/2021 của VKSND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Phạm Thanh B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm n, o khoản 2 Điều 249 – BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo thấy được tội lỗi của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKS sau khi phân tích tính chất của vụ án và giữ nguyên quan điểm truy tố của bản Cáo trạng, đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Thanh B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm n, o khoản 2, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 - BLHS xử phạt Phạm Thanh B từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 14/12/2020.

Phạt tiền bị cáo từ 8.000.000đồng đến 10.000.000đồng.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106- BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 19,872 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

Tịch thu tiêu hủy 12,244 gam ma túy loại Ketamine còn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và số tiền 22.900.000đồng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 – BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Buộc Phạm Thanh B phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự tiến hành tố tụng vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là thành khẩn, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án như biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 02 giờ 40 phút ngày 14/12/2020, tại nhà nghỉ Golden Hotel ở thôn Đạo Ngạn 1, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác của Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an huyện Việt Yên phát hiện, bắt quả tang Phạm Thanh B đang có hành vi tàng trữ trái phép 20,455 gam chất ma túy Methamphetamine và 12,283 gam chất ma túy Ketamine với mục đích để sử dụng. Căn cứ khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ- CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ của Phạm Thanh B được tính như sau:

Đối với 20,455 gam ma túy (Methamphetamine). Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Methamphetamine so với mức tối thiểu đối với Methamphetamine quy định tại điểm b khoản 3 điều 249 là $20,455\text{gam}/30\text{gam} = 0,6818\% \times 100\% = 68,18\%$ (20,455 gam so với 30 gam).

Đối với 12,283 gam ma túy (Ketamine). Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Ketamine (chất ma túy khác ở thể rắn) so với mức tối thiểu đối với Ketamine quy định tại điểm e khoản 3 điều 249 là $12,283\text{gam} \times 100\% = 12,283\%$ (12,283 gam so với 100 gam).

Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy thu giữ của Phạm Thanh B: Ketamine 12,283% + 68,18% = 80,463% (dưới 100%). Vì vậy tổng khối lượng các chất ma túy do Phạm Thanh B tàng trữ để sử dụng thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 2 điều 249 BLHS. Ngoài ra bị cáo Phạm Thanh B có nhiều tiền án chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội do lỗi cố ý.

Do vậy, Bản cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 06/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Phạm Thanh B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm n, o khoản 2 Điều 249 – Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Trong vụ án này có một mình bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bên cạnh đó nó còn là nguyên nhân và điều kiện phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, việc xử lý bằng pháp luật hình sự là cần thiết, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhiều tiền án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” đã được định tội theo quy định của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 – BLHS. Do đó HĐXX cần cân nhắc để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án theo quy định tại Điều 329 – BLTTHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cần thiết phải áp dụng khoản 5 Điều 249 – BLHS để phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền nhất định để sung quỹ nhà nước là phù hợp pháp luật.

[7] Đối với người thanh niên B khai đã bán ma túy cho B ngày 13/12/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, xác định tại khu vực cổng bến xe Nhã Nam thuộc thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên không có đối tượng nào có đặc điểm như B khai có biểu hiện mua bán chất ma

túy, do vậy Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến người thành niên này ra khỏi hồ sơ vụ án tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Đăng T cho B thuê phòng 701, anh T không biết việc B sẽ sử dụng ma túy trong phòng và khi B sử dụng ma túy anh T cũng không biết. Tuy nhiên, do anh T kinh doanh nhà nghỉ nhưng không có Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và để người khác lợi dụng sơ hở sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ nên Công an huyện Việt Yên đã lập biên bản vi phạm hành chính và ngày 25/12/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Việt Yên đã ra Quyết định xử phạt hành chính số: 7533/QĐ-XPVPHC phạt tiền 17.500.000 đồng theo quy định tại Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Thanh B, ngày 09/4/2021 Công an huyện Việt Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000 đồng theo Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính Phủ.

[8] Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda màu trắng, biển kiểm soát 98A-348... thu giữ khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của anh Ngô Trọng Đ, sinh năm 1996, trú tại: Thôn T, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang (là bạn của B), khi cho B mượn xe, anh Đ không biết việc B sẽ sử dụng xe để đi mua ma túy và làm nơi cất giấu ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Đ xét thấy cần chấp nhận.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, có số IMEI: 354845090120379 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, có số IMEI: 355737076268455 và số tiền 22.900.000 đồng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần được trả lại bị cáo nhưng tạm giữ lại số tiền để đảm bảo thi hành án.

Đối với 19,872 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và 12,244 gam ma túy loại Ketamine còn lại sau giám định là vật cấm sử dụng và lưu hành cần được tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Thanh B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của VKS: Đối với Phạm Thanh B là người có nhiều tiền án chưa được xóa án tích, khối lượng ma túy tàng trữ nhiều vì vậy mức hình phạt tù cũng như hình phạt bổ sung VKS đề nghị xử phạt bị cáo là nhẹ, HĐXX cần xem xét và quyết định mức hình phạt cao hơn mức đại diện VKS đề nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

(1) Căn cứ điểm n, o khoản 2, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 – Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Thanh B 09 (chín) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/12/2020.

Phạt tiền bị cáo Phạm Thanh B 15.000.000đồng (*Mười lăm triệu đồng*) để sung quỹ nhà nước.

(2) Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47- BLHS, Điều 106- BLTTHS.

Trả lại bị cáo Phạm Thanh B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, có số IMEI: 354845090120379 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, có số IMEI: 355737076268455 và số tiền 22.900.000đồng (*Hai mươi hai triệu chín trăm nghìn đồng*), nhưng tạm giữ lại số tiền để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 19,872 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

Tịch thu tiêu hủy 12,244 gam ma túy loại Ketamine còn lại sau giám định.

(*Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên*).

(3) Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 – BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Buộc Phạm Thanh B phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

(4) Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333, 334- BLTTHS.

Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- THADS huyện Việt Yên;
- CQCSĐT Công an huyện Việt Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã Ký

Vũ Văn Hợp